|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**SỞ VĂN HOÁ VÀ THỂ THAO**  Số: /ĐA-SVHTT**DỰ THẢO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Đà Nẵng, ngày tháng 3 năm 2021* |

**ĐỀ ÁN**

**Quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên**

**thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao**

**trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ**

**1. Sự cần thiết phải ban hành Đề án**

Kể từ sau khi trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 1997, với sự đầu tư mạnh mẽ của thành phố, hầu hết các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội của Đà Nẵng đã có những bước phát triển lớn để trở thành trung tâm của khu vực miền Trung và trong nhóm các đơn vị hàng đầu cả nước, trong đó có thể thao thành tích cao.

Với sự đầu tư mạnh mẽ cùng với chủ trương, quyết sách đúng đắn, kịp thời trong quá trình thực hiện các chiến lược, kế hoạch dài hạn, thể thao thành tích cao Đà Nẵng đã đạt được nhiều kết quả tự hào tại các giải thi quốc tế và trong nước, các kỳ Đại hội Thể thao toàn quốc, cấp khu vực, châu lục và thế giới. Hàng năm từ 2010 đến nay, Thể thao thành tích cao Đà Nẵng đạt trung bình gần 200 HCV/năm tại các giải quốc gia; Xếp hạng 4 và 5 tại các kỳ Đại hội thể thao toàn lần thứ VI và VIII; Đạt nhiều HCV tại các kỳ Đại hội thể thao Đông Nam Á (SEA Games) các năm: 2011, 2013, 2015, 2017, 2019; HCV Đại hội thể thao Châu Á trong nhà (Asian Indoor Games 2013); có VĐV thi đấu tại Đại hội thể thao thế giới 2012, 2016 (Olympic) và đạt HCĐ tại Olympic London 2012.

Đạt được những kết quả trên, bên cạnh việc triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, khoa học các kế hoạch, chiến lược đã được lãnh đạo thành phố phê duyệt thì chế độ dinh dưỡng đối với lực lượng huấn luyện viên, vận động viên luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo. Đà Nẵng luôn là một trong những địa phương đi đầu trên toàn quốc trong việc áp dụng nhanh chóng, kịp thời các chế độ, chính sách mới. Cụ thể, căn cứ vào Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính, Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng đã ban hành Nghị quyết số 213/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2018 Quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Ngày 26 tháng 10 năm 2020, Bộ Tài chính có Thông tư số 86/2020/TT-BTC Quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao.

Để thể thao thành tích cao thành phố Đà Nẵng phát triển nhanh và bền vững phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của thành phố, phù hợp với xu hướng phát triển chung của thể thao Việt Nam, khẳng định vị thế của thể thao thành tích cao Đà Nẵng trên toàn quốc, góp phần quảng bá hình ảnh quê hương và con người Đà Nẵng đối với bạn bè trong nước và quốc tế; đồng thời để tiếp tục thực hiện chế độ, chính sách nhằm giúp cho huấn luyện viên, vận động viên Đà Nẵng an tâm công tác và cống hiến, xây dựng ***“Đề án Quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”*** là vấn đề rất cần thiết trong việc đào tạo đội ngũ huấn luyện viên và vận động viên nhằm đưa thể thao Đà Nẵng lên tầm cao mới.

So sánh giữa các quy định về chế độ dinh dưỡng cho vận động viên, huấn luyện viên của thành phố đang thực hiện với quy định tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC và tình hình thực tế giá cả sinh hoạt tăng, chế độ dinh dưỡng hiện hành không đáp ứng đủ nhu cầu dinh dưỡng để tập luyện, bồi dưỡng, bổ sung năng lượng cho Huấn luyện viên và vận động viên thể thao thành tích cao. Do đó, việc xây dựng Đề án “Quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn thành phố Đà Nẵng” nhằm xây dựng khung, mức dinh dưỡng mới cho VĐV, HLV đủ điều kiện, chế độ dinh dưỡng tập luyện, tập huấn và thi đấu.

**2. Căn cứ pháp lý**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Căn cứ Luật Thể dục thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;

- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;

- Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

- Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao;

- Căn cứ Quyết định số [2160/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/the-thao-y-te/quyet-dinh-2160-qd-ttg-nam-2013-quy-hoach-phat-trien-the-duc-the-thao-2020-213081.aspx) ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Quy hoạch phát triển thể dục thể thao Việt Nam đến năm 2020 định hướng đến năm 2030”;

- Căn cứ Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;

- Căn cứ Công văn số 7700/UBND-KTTC ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc triển khai thực hiện Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

**II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định về mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao.

**2. Đối tượng áp dụng:** Huấn luyện viên, vận động viên tập trung tập luyện, tập huấn và thi đấu tại:

- Đội tuyển cấp thành phố;

- Đội tuyển trẻ cấp thành phố.

 **3. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng**

Huấn luyện viên, vận động viên thể thao của thành phố Đà Nẵng trong thời gian tập trung tập luyện, tập huấn, thi đấu được hưởng chế độ dinh dưỡng (mức ăn hàng ngày) được tính bằng tiền theo quy định tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao, với mức quy định cụ thể sau:

a) Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, tập huấn ở trong nước: là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập luyện, tập huấn theo quyết định của cấp có thẩm quyền; mức chi cụ thể như sau:

 *Đơn vị tính: Đồng/người/ngày*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyền** | **Mức ăn hàng ngày** |
| 1 | Đội tuyển thành phố | 240.000 |
| 2 | Đội tuyển trẻ thành phố | 200.000 |

b) Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu, mức chi cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: Đồng/người/ngày*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển** | **Mức ăn hàng ngày** |
| 1 | Đội tuyển thành phố | 320.000 |
| 2 | Đội tuyển trẻ thành phố | 240.000 |

c) Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, tập huấn và thi đấu áp dụng theo mức chi quy định tại các Điểm a và b Khoản này.

d) Trường hợp các giải thi đấu khác không do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương tổ chức mà do các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia đăng cai tổ chức, trong thời gian tập trung thi đấu, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải. Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng do đơn vị cử huấn luyện viên, vận động viên dự giải và các nguồn tài trợ bảo đảm.

**4. Thời gian áp dụng**: từ ngày 01 tháng 7 năm 2021.

**5. Nguồn kinh phí thực hiện**

a) Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng cho Huấn luyện viên, vận động viên tại Quy định này do Ngân sách thành phố đảm bảo.

b) Cơ quan được giao chủ trì bảo đảm chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao có trách nhiệm lập dự toán kinh phí, đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định và chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Hằng năm, căn cứ vào hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước của các cấp có thẩm quyền; căn cứ vào chỉ tiêu, kế hoạch tập huấn, thi đấu được cấp có thẩm quyền phê duyệt; căn cứ vào các chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và quy định mức chi tại Nghị quyết khi được ban hành, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao, tổng hợp vào dự toán ngân sách của cấp mình, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Đề án này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo và phản ánh về UBND thành phố (qua Sở Tài chính) để tổng hợp trình HĐND thành phố xem xét bổ sung, sửa đổi./.

**SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO**